

Số: **46/2021/QĐST-HNGĐ**

*Đạ Huoai, ngày 05 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Mai Thị H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 9/4, hẻm 39, tổ dân phố B, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông **Cao Xuân Tr**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 9/4, hẻm 39, tổ dân phố B, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị H và ông Cao Xuân Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Mai Thị H và ông Cao Xuân Tr thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Cả hai thoả thuận giao cho bà Mai Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Cao Mai Nhật V, sinh ngày 26/12/2015 và Cao Thị Mai Nh, sinh ngày 25/12/2003 cho đến khi các con đủ tuổi thành niên. Ông Cao Xuân Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.*

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Cả hai xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Mai Thị H thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018349 ngày 08/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Hiền số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn M huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Đỗ Thị Vân Anh**